

Bắc Quang, ngày 15 tháng 02 năm 2022

**CHƯƠNG TRÌNH
CỦA BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY
thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TU, ngày 29-10-2021 của Ban Chấp hành
Đảng bộ tỉnh Hà Giang về chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hà Giang giai
đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030**

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TU, ngày 29-10-2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hà Giang về chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hà Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, Ban Thường vụ Huyện ủy Bắc Quang xây dựng Chương trình hành động như sau:

**I- THỰC TRẠNG ÚNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN,
CHUYỂN ĐỔI SỐ**

Trong những năm qua, huyện Bắc Quang đã chủ động triển khai chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh về đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) để nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan Đảng, chính quyền và các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn. Nhận thức của các cấp, các ngành và nhân dân về vai trò và tầm quan trọng của ứng dụng CNTT có chuyển biến tích cực. Cơ sở hạ tầng thông tin ngày càng phát triển đến tất cả các cơ quan của huyện, cấp xã; 100% cán bộ, công chức được trang bị máy tính phục vụ công tác chuyên môn, góp phần nâng cao năng suất và hiệu quả công việc; 100% xã, thị trấn đều có Trang thông tin điện tử, hệ thống hội nghị trực tuyến, bộ phận tiếp nhận và trả kết quả được thực hiện trên môi trường mạng Internet; 100% cán bộ lãnh đạo cơ quan chuyên môn và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn được cấp chữ ký số chuyên dùng; 100% cán bộ, công chức có tài khoản sử dụng hệ thống quản lý văn bản và điều hành công việc; Tỷ lệ văn bản điện tử trao đổi giữa các cơ quan đạt trên 90%, văn bản điện tử ứng dụng chữ ký số đạt khoảng 80%. CNTT đã và đang từng bước nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành của các cấp ủy đảng, chính quyền, thúc đẩy cải cách hành chính (CCHC) góp phần phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững. Chuyển đổi số là cuộc chuyển đổi toàn diện từ không gian thực lên không gian số, cho phép đưa toàn bộ hoạt động lên không gian số. Cuộc dịch chuyển này diễn ra với tốc độ nhanh chóng theo ba trụ cột: Chính quyền số, kinh tế số và xã hội số. Giống như khai phá vùng đất mới, không gian mạng được mở rộng tạo dư địa và mở ra không gian phát triển mới với những kết quả về mọi mặt như ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản đã góp phần hoàn

thiện chính quyền điện tử, hướng tới chính quyền số góp phần tăng năng suất lao động, chuyển đổi mô hình hoạt động, kinh doanh. Huyện Bắc Quang đã phối hợp với Sở Công Thương tổ chức tập huấn cho các Doanh nghiệp, HTX sản xuất và tiêu thụ cam để vận hành gian hàng trực tuyến trên sàn giao dịch thương mại điện tử đưa sản phẩm cam lên sàn giao dịch điện tử; Kết quả sản phẩm cam đã tiêu thụ trên các sàn thương mại điện tử là 154,9 tấn (trong đó sàn vò sò đạt 85 tấn, sàn Posmrt đạt 62 tấn, Sen đỏ đạt 7,9 tấn) từ đó nâng cao năng lực cạnh tranh. Chuyển đổi số trong giáo dục cũng đã đổi mới cách thức giảng dạy truyền thống hướng tới phổ cập hóa và cá nhân hóa dịch vụ học tập suốt đời. Thông qua các nền tảng số người dân đã tiếp cận với dịch vụ y tế tốt nhất từ những y bác sĩ giỏi, giải quyết vấn đề giảm tải cho bệnh viện, các cơ sở y tế qua các buổi khám chữa bệnh từ xa qua hay còn có cách gọi khác là tư vấn sức khỏe trực tuyến..

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc ứng dụng CNTT nhằm hướng tới chính quyền số; kinh tế số; xã hội số phục vụ chuyển đổi số trên địa bàn huyện còn bộc lộ một số hạn chế như: Hạ tầng CNTT được đầu tư nhưng chưa đồng bộ, việc triển khai ứng dụng gửi nhận văn bản điện tử có ứng dụng chữ ký số, việc tiếp nhận và trả kết quả trên môi trường điện tử, trang thông tin điện tử cấp xã chưa được thực hiện thường xuyên. Việc thúc đẩy chuyển đổi số trong mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh và quản lý của doanh nghiệp trên địa bàn huyện còn hạn chế, hiệu quả thấp trong hoạt động vận chuyển và giao nhận hàng hóa trong thương mại điện tử và Logistics. Đối với người tiêu dùng (người dân) vẫn còn sử dụng các cách thức thanh toán truyền thống như trả tiền mặt... Chưa chủ động kết nối tiêu thụ nông sản, bán hàng trực tuyến; hạn chế trong việc hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình, nhóm hộ gia đình tham gia các sàn thương mại điện tử lớn trong và ngoài nước. Đào tạo, tập huấn nâng cao kỹ năng lãnh đạo, quản lý chuyển đổi số cho lãnh đạo các đơn vị; chương trình chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động các đơn vị trên địa bàn huyện còn hạn chế chưa được đẩy mạnh và thật sự quan tâm. Chưa đưa ra được các giải pháp học trực tuyến cho người dân, nhằm nâng cao khả năng tiếp cận giáo dục nhờ công nghệ số, đào tạo, đào tạo lại, đào tạo nâng cao kỹ năng số; xây dựng nền tảng chia sẻ tài nguyên giảng dạy và học tập; chưa có những giải pháp cụ thể để tìm được những biện pháp ứng dụng trên thiết bị di động làm nền tảng cho phép người dân và doanh nghiệp sử dụng mọi dịch vụ, tiện ích trong Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số mọi lúc, mọi nơi, giúp người dân có thể lựa chọn dịch vụ phù hợp với nhu cầu như: Dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ y tế, giáo dục; cập nhật tin tức về đời sống văn hóa - xã hội, lao động, việc làm; tin nóng về an ninh trật tự, an toàn giao thông, an toàn vệ sinh thực phẩm; tình hình dịch bệnh, thiên tai...

Nguồn nhân lực hoạt động trong lĩnh vực thông tin và truyền thông còn thiếu và yếu, hầu hết là kiêm nhiệm, chưa được qua đào tạo chuyên ngành,

dẫn đến mức độ tiếp cận với công nghệ cũng như công tác tham mưu thực hiện chưa kịp thời.

II- QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

Tập trung quán triệt sâu sắc, toàn diện và tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TU ngày 29/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh. Trong đó, cần nắm vững các nội dung sau đây:

Công nghệ thông tin là một trong những công cụ hữu hiệu phục vụ công tác chuyển đổi số, là giải pháp đột phá, là nhiệm vụ trọng tâm xuyên suốt trong lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền, tổ chức, doanh nghiệp và người dân nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, nâng cao chất lượng cuộc sống người dân, đáp ứng yêu cầu, mục tiêu phát triển của huyện, xã, thị trấn.

Chuyển đổi số cần chú trọng, ưu tiên trong tất cả các lĩnh vực, song có trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên ứng dụng CNTT trong quản lý hành chính, cung cấp dịch vụ hành chính công cho doanh nghiệp, người dân...

Chuyển đổi số cần thực hiện trên cả ba trụ cột: Chính quyền số, kinh tế số và xã hội số. Trong đó, tập trung thúc đẩy thực hiện xây dựng chính quyền số để tạo đà và định hướng, dẫn dắt, quản lý, hỗ trợ kinh tế số và xã hội số phát triển.

Chuyển đổi số gắn với phát triển đô thị thông minh và cải cách hành chính, đặc biệt là thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, đặt người dân, doanh nghiệp vào vị trí trung tâm, nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo của các cấp ủy đảng, hiệu lực quản lý của chính quyền các cấp, thúc đẩy phát triển kinh tế, bảo đảm an sinh và công bằng xã hội.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung

Cụ thể hóa việc triển khai thực hiện mục tiêu theo Nghị quyết số 18-NQ/TU, ngày 29/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hà Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Làm cơ sở cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp triển khai chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan, đơn vị mình. Hình thành và phát triển môi trường số an toàn, tiện ích phục vụ tối đa nhu cầu giao dịch thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, nhu cầu lao động sản xuất, kinh doanh cũng như sinh hoạt cộng đồng của người dân.

2.2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động; chú trọng hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến.

- 90% hồ sơ công việc cấp huyện và 70% hồ sơ công việc cấp xã được xử lý và ứng dụng chữ ký số chuyên dùng trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật).

- 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp được thực hiện trên hệ thống thông tin báo cáo của huyện; được tích hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống dùng chung của huyện và liên thông với hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh.

- 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- 70% hàng hóa và dịch vụ được chứng nhận nhãn hiệu có mặt trên các sàn thương mại điện tử.

- Phấn đấu 20 doanh nghiệp và hợp tác xã trên địa bàn huyện được hỗ trợ thực hiện chuyển đổi số.

- 70% nhà hàng, khách sạn, doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ được quản lý bằng công nghệ số.

2.3. Mục tiêu cơ bản đến năm 2030

- 100% hồ sơ công việc cấp huyện và 90% hồ sơ công việc cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật).

- 80% hàng hóa và dịch vụ được chứng nhận thương hiệu có mặt trên các sàn thương mại điện tử.

- Trên 70% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- Phổ cập dịch vụ mạng Internet băng rộng cáp quang, mạng di động 5G;

- Phấn đấu 20% doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn huyện được hỗ trợ chuyển đổi số.

- 85% nhà hàng, khách sạn, doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ được quản lý bằng công nghệ số.

III- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền, sự tham gia tích cực của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số

- Cấp ủy, chính quyền các cấp tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh về chuyển đổi số, nhất là: Nghị quyết 52-NQ/TW, ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Quyết định số 749/QĐ-TTg, ngày 03/6/2020 của Thủ tướng

Chính phủ phê duyệt và ban hành Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030; Nghị quyết số 18-NQ/TU, ngày 29-10-2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hà Giang về chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hà Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, học tập, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và người dân về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp chịu trách nhiệm trực tiếp về chuyển đổi số trong cơ quan, đơn vị, tổ chức, lĩnh vực, địa bàn phụ trách; tiên phong, đi đầu trong việc chuyển đổi số để nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của địa phương, đơn vị mình; lấy việc triển khai thực hiện Nghị quyết là một trong những tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng về chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp, tạo sự thống nhất, quyết tâm chính trị cao triển khai thực hiện chuyển đổi số.

- Phát huy mạnh mẽ vai trò của Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong công tác tuyên truyền; thực hiện tốt chức năng giám sát, vận động người dân, doanh nghiệp tích cực hưởng ứng chương trình chuyển đổi số tại địa phương; trong đó đoàn viên thanh niên là lực lượng xung kích thực hiện chuyển đổi số.

- Các ngành, các cơ quan, đơn vị, các tổ chức chính trị - xã hội phải tận dụng tối đa cơ hội để phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, trong đó chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch và đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số theo từng ngành, lĩnh vực, địa phương, đơn vị.

2. Đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực, thúc đẩy quá trình chuyển đổi số; ưu tiên lực lượng cán bộ trẻ, đoàn viên, thanh niên, học sinh

- Phát huy hiệu quả hoạt động Ban chỉ đạo, Ban điều hành chuyển đổi số từ cấp huyện đến cấp xã; chủ động cụ thể hóa các quy định, hướng dẫn chuyên ngành để đáp ứng yêu cầu điều chỉnh các mối quan hệ mới phát sinh trong tiến trình chuyển đổi số, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tham gia vào quá trình chuyển đổi số, thúc đẩy đổi mới, sáng tạo.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tạo điều kiện để cán bộ, công chức, viên chức, doanh nghiệp, người dân được tham gia đào tạo, tập huấn nâng cao nhận thức, kỹ năng về chuyển đổi số.

- Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, thu hút nguồn nhân lực công nghệ thông tin có chất lượng sẵn sàng tham gia vào quá trình chuyển đổi số; ưu tiên lực lượng cán bộ trẻ, đoàn viên, thanh niên, học sinh. Nâng cao chất lượng cán bộ

công nghệ thông tin, tổ chức đào tạo, bồi dưỡng để trở thành lực lượng nòng cốt tham mưu cho cấp ủy, chính quyền các cấp về chuyển đổi số.

3. Quan tâm đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật và đảm bảo an toàn an ninh thông tin

- Tiếp tục đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng kỹ thuật CNTT của các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn; ứng dụng có hiệu quả hạ tầng băng rộng chất lượng cao, mạng di động 4G, 5G, phổ cập điện thoại di động thông minh bắt đầu từ các khu tập trung đông dân cư, cơ quan, trường học, bệnh viện, đảm bảo kết nối, liên thông toàn huyện.

- Tập trung thực hiện các nền tảng ứng dụng do tỉnh triển khai trên thiết bị di động cho các dịch vụ, tiện ích trong kinh tế số, xã hội số của huyện phục vụ cán bộ công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp khai thác, sử dụng.

- Sẵn sàng phối hợp triển khai thí điểm những ứng dụng dịch vụ, nền tảng, giải pháp công nghệ mới để chuyển đổi số đối với các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội;

- Triển khai các chương trình nâng cao nhận thức về an ninh an toàn thông tin và tính riêng tư đến cán bộ, nhân viên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức và các doanh nghiệp. Thực hiện bảo đảm công tác an toàn, an ninh thông tin mạng để phòng ngừa, ngăn chặn, phối hợp xử lý, khắc phục các sự cố về an toàn, an ninh mạng.

- Tăng cường quản lý an ninh mạng, bảo mật thông tin và an toàn dữ liệu; phối hợp phòng chống hiệu quả các hoạt động phá hoại, thâm nhập hệ thống quản lý, điều hành chính quyền điện tử; tham gia chia sẻ dữ liệu quản lý công dân trong một số lĩnh vực công trực tuyến như: Định danh điện tử, lưu trữ và truy xuất thông tin người dân.

4. Xây dựng và phát triển chính quyền số

Triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của địa phương theo Nghị quyết số 18-NQ/TU ngày 29/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số. Trong đó, chính quyền số phải thực hiện tiên phong, đi trước, với trọng tâm là ứng dụng, sử dụng, khai thác hiệu quả hệ thống quản lý văn bản và điều hành công việc có ứng dụng chữ ký số, hệ thống hội nghị trực tuyến, hệ thống trang thông tin điện tử... thực hiện hiệu quả dịch vụ công, tăng cường phát triển dịch vụ công trực tuyến theo mô hình định danh công dân, doanh nghiệp từ khi đến giao dịch, hoàn thiện hồ sơ điện tử thay cho giấy tờ thông thường, xác thực định danh đăng ký, mô hình đăng ký đa kiểm dịch vụ, đề xuất tích hợp các dịch vụ công ích. Triển khai mô hình phòng họp thông minh, kết hợp hội nghị trực tuyến hướng đến mục tiêu họp hạn chế họp trực tiếp và hội nghị không giấy tờ.

5. Xây dựng và phát triển kinh tế số

Đẩy mạnh chuyển đổi số trong các doanh nghiệp nhằm nâng cao năng suất lao động và hiệu quả sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp.

Khuyến khích người dân chủ động kết nối tiêu thụ nông sản, bán hàng trực tuyến; tăng cường thanh toán không dùng tiền mặt.

Đẩy mạnh ứng dụng thương mại điện tử, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình, nhóm hộ gia đình tham gia các sàn thương mại điện tử, nhằm thúc đẩy tạo điều kiện mua bán sản phẩm, dịch vụ trên môi trường mạng. Ưu tiên các sản phẩm chủ lực, đặc trưng, sản phẩm OCOP của huyện.

Hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn huyện phát triển kinh tế số và chuyển đổi số bằng cách tham gia các chương trình tọa đàm phát triển kinh tế, hội chợ, triển lãm, xúc tiến đầu tư kết hợp với các doanh nghiệp lớn và các hiệp hội.

6. Xây dựng và phát triển xã hội số

Đẩy mạnh thanh toán điện tử, tạo điều kiện thuận lợi, cho người dân, doanh nghiệp trong thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn huyện.

Xây dựng các chương trình truyền thông về chuyển đổi số, các chương trình đào tạo, tập huấn hướng nghiệp cho học sinh có các kỹ năng sẵn sàng cho môi trường số.

Triển khai hệ thống khám chữa bệnh từ xa kết nối giữa bệnh viện tuyến huyện với tuyến tỉnh và bệnh viện chuyên ngành tuyến Trung ương; nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, kịp thời, giảm chi phí cho người dân.

Triển khai ứng dụng dung chung cho cộng đồng dân cư, thông tin nhanh, kịp thời, tính chính xác cao, là kênh giao tiếp hiệu quả giữa người dân và chính quyền.

7. Chuyển đổi số trong một số ngành, lĩnh vực ưu tiên

Chuyển đổi số trong một số ngành, lĩnh vực chú trọng tới việc triển khai các sáng kiến nhằm liên kết giữa các ngành, lĩnh vực để cung cấp trải nghiệm mới, tạo ra các giá trị đột phá bằng cách ứng dụng các công nghệ số để mang lại giá trị cho người dân, doanh nghiệp, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Ưu tiên chuyển đổi số trong một số ngành, lĩnh vực như: Y tế, giáo dục, du lịch, nông nghiệp, giao thông - vận tải, tư pháp.

8. Bảo đảm nguồn lực chuyển đổi số

Huy động nguồn lực từ khu vực tư nhân thông qua các chính sách của tỉnh khuyến khích, thu hút doanh nghiệp công nghệ số đầu tư phát triển chuyển đổi số trên địa bàn huyện.

Ưu tiên bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước hợp lý để phục vụ các nhiệm vụ, dự án chuyển đổi số do cơ quan nhà nước chủ trì thực hiện, thông qua kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin giai đoạn, hàng năm của huyện.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1- Các cấp ủy, tổ chức đảng lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức tốt việc tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Nghị quyết số 18-NQ/TU, ngày 29/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hà Giang,

giai đoạn 2021-2025; xây dựng kế hoạch cụ thể hóa Chương trình hành động này để tổ chức thực hiện; định kỳ hàng năm, báo cáo kết quả với Ban Thường vụ Huyện ủy và Ban Chấp hành Đảng bộ huyện.

2- Giao Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình của Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TU, ngày 29-10-2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hà Giang về chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hà Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; rà soát, nghiên cứu vận dụng tốt cơ chế, chính sách của Trung ương, của tỉnh tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn huyện; tổng hợp báo cáo, tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy định kỳ sơ kết 3 năm, tổng kết 5 năm thực hiện Chương trình.

3. Ban Tuyên giáo Huyện ủy chủ trì, phối hợp với Ban Dân vận Huyện ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huyện, các cơ quan liên quan tổ chức học tập, quán triệt, triển khai và tuyên truyền sâu rộng Chương trình đến toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn huyện.

4. Giao Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các Ban xây dựng Đảng Huyện ủy tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình theo quy định.

5. Văn phòng Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các Ban xây dựng Đảng Huyện ủy theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Thường trực Huyện ủy,
- Thường trực HĐND, UBND huyện,
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ huyện,
- Các Ban xây dựng đảng Huyện ủy,
- Văn phòng Huyện ủy,
- Uỷ ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội,
- Các Đảng ủy trực thuộc,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

